

Bản án số: 150/2019/HS-PT

Ngày 25 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi V1 Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 139/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Trần Bá P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Bá P (tên gọi khác: T), sinh năm: 1989 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm 1, phường Tân X, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới T1: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Hùng và bà Huỳnh Ngọc Lan; Vợ: Huỳnh Tuyết Lan và có 01 người con.

Tiền án: 01 lần. Ngày 10/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2016. Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M áp dụng biện pháp xử lý hành Cnh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau. Hiện đang chấp hành quyết định tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đào Hữu C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh C . (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Chị Phan Nguyễn Yến V2, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khóm 1, phường Tân X, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh C. (vắng mặt).

+ Anh Huỳnh Hoàng V1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lâm Hữu T2, sinh năm 1944; Nơi cư trú: Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 23 giờ ngày 20/8/2017, Trần Bá P cùng với bạn tên Nhí (chưa rõ họ tên thật và địa chỉ), Nguyễn Hữu T1, Phan Nguyễn Yến V2 đang ngồi nhậu tại quán Cây Tơ Miền Tây thuộc Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau thì phía trước quán xảy ra vụ va quệt giao thông giữa xe mô tô biển kiểm soát 95H1-252.61, hiệu Winner do Đào Hữu C điều khiển chở Nguyễn Văn D ngồi phía sau va chạm với xe mô tô khác. Lúc này, Huỳnh Hoàng V1 (cậu của T1) đang ngồi nhậu tại quán cùng với một số người bạn nên đi ra xem, có một người bạn của V1 dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào lưng của C. Sau đó, được mọi người can ngăn nên V1 quay lại nhậu tiếp. Các bên tự thỏa thuận vụ va quệt xe, thống nhất không trình báo công an nên C điều khiển xe mô tô đi đến phía trong khu nhà máy xay sát lúa gạo Thuận Xương ở gần đó để cất xe rồi đi bộ lại quán Cây Tơ Miền Tây và xin vào nhậu chung với V1. Tại đây, giữa C và V1 xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi nhau. C bỏ đi được một đoạn thì V1 đuổi theo và hai bên đánh nhau bằng tay. Sau đó, nhóm của P và T1 đến can ngăn và cùng V1 quay lại nhậu tiếp. Nhậu được một lúc thì V1 lên xe đuổi theo tìm C. Lúc đó, P điều khiển xe chở Nhí chạy theo V1. Khoảng 15 phút sau, V1 quay lại nhậu tiếp với T1 và những người bạn. Riêng P và Nhí tiếp tục đi tìm C.

Khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 21/8/2018, khi đến khu vực nhà máy nơi anh C để xe, Nhí phát hiện C đang nằm trên xe tải nên cầm dao đâm trúng vào cánh tay trái của C rồi kéo C xuống đường, còn P thì dùng một mảnh gạch bông bị vỡ đánh trúng vào vai của C, đồng thời đe dọa buộc C phải đưa bóp da và giao xe mô tô 95H1-252.61 cho P và Nhí. Lúc này, anh C móc bóp da bên trong có giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân của anh C đưa cho P. Sau đó, P dùng tay đè C ngồi xuống, Nhí vẫn đang cầm dao và dùng chân đá vào người của C buộc C phải giao xe. C đứng dậy bỏ chạy vào phía trong nhà máy và truy hô bị cướp. P và Nhí tiếp tục rượt đuổi theo tìm Nhí và phát hiện xe mô tô 95H1-252.61 đang đậu gần đó nên lấy dẫn xe ra ngoài. Lúc này, ông Mai Đức Khiêm là bảo vệ của nhà máy và ông Lâm Hữu T2, chủ của nhà máy đi ra hỏi sự việc, thì P và Nhí nói là người này dựng xe người ta rồi bỏ trốn, xe này là của ăn trộm, để P và Nhí lấy xe đi trình báo Công an. Sau đó, P lấy xe đẩy ra ngoài vì không có chìa khóa xe. Khi đó, T1 điều khiển xe chở Vy vừa đến, P nói xe này là của ăn trộm, không ai nhận và lên xe 95H1-252.61 cho T1

đẩy phía sau đi về nhà trọ của P đang thuê tại Khóm 7, Phường 7, thành phố Cà M. Sau khi để xe ở nhà trọ, T1 chở P về nhà của V1 để nhận tiếp. Nhận đến khoảng 04 giờ sáng ngày 21/8/2017, thì cả nhóm nghỉ cùng nhau đi ăn.

Đến 08 giờ ngày 21/8/2017, anh C đến Công an Phường 7, thành phố Cà M trình báo toàn bộ nội dung sự việc bị chiếm đoạt xe. Đến chiều ngày 21/8/2017, P liên hệ với Nguyễn Thanh Toàn (anh ruột của T1) và chỉ nơi giấu xe mô tô 95H1-252.61 ở gần quán nước 797, Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà M. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành đến kiểm tra và lập biên bản tạm giữ xe mô tô.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 153/KL-HĐĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, xác định giá trị còn lại của xe mô tô loại WINNER biển số 95H1-252.61 là 33.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M, quyết định:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Trần Bá P phạm tội “ cướp tài sản ” .
- Xử phạt Trần Bá P 08 năm tù. Thời hạn tù được T1 kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, bị cáo Trần Bá P có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm vì bị cáo không có thực hiện hành vi cướp tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng Luật sư viết đơn kháng cáo cho bị cáo nên không biết nội dung nhưng có ký vào đơn kháng cáo, nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng hơn 01 giờ ngày 21/8/2018, tại khu vực nhà máy xay xát lúa gạo Thuận Xương thuộc Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau, Trần Bá P cùng với đối tượng Nhí (chưa rõ họ tên thật và địa chỉ) có hành vi tấn công anh Đào Hữu C và chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Nhí cầm dao đâm trúng vào cánh tay trái của C rồi kéo C xuống đường. P thì dùng một mảnh gạch bông bị vỡ đánh

trúng vào vai của C, đồng thời đe dọa buộc C phải đưa bóp da và giao xe mô tô 95H1-252.61 cho P và Nhí. Lúc này, anh C móc bóp da bên trong có giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân của anh C đưa cho P. Sau đó, P dùng tay đè C ngồi xuống, Nhí vẫn đang cầm dao và dùng chân đá vào người của C buộc C phải giao xe. C đứng dậy bỏ chạy vào phía trong nhà máy và truy hô bị cướp. P và Nhí tiếp tục rượt đuổi theo tìm C và phát hiện xe mô tô 95H1-252.61 đang đậu gần đó nên lấy dẫn xe ra ngoài đem cất giấu ở gần quán nước 797, Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà M.

Diễn biến vụ việc nêu trên được bị cáo, bị hại và những người chứng kiến như ông Mai Đức Khiêm, ông Lâm Hữu T2 đều thừa nhận.

[2]. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo cùng đồng phạm tên Nhí đã dùng dao và gạch là hung khí nguy hiểm để tấn công bị hại Đào Hữu C làm cho bị hại C lâm vào tình trạng không thể chống cự để bị cáo cùng đồng phạm chiếm đoạt tài sản là xe mô tô 95H1-252.61, trị giá 33.600.000 đồng. Tại thời điểm phạm tội, bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo P, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tái phạm nguy hiểm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo oanh co, chối tội; không có tình tiết giảm nhẹ nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là tương xứng với T1 chất mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không còn kêu oan mà thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cho rằng do trước đó nhận thức pháp luật còn hạn chế nên mới kêu oan; hiện nay, bị cáo đang nuôi cha mẹ già, con bị bệnh bại não; Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hơn nữa, trong vụ án này vai trò của bị cáo thấp hơn đối tượng Nhí nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn, thấy rằng: Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tái phạm nguy hiểm, bị áp dụng loại hình phạt tù nên để đảm bảo cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định bắt giam bị cáo ngay sau khi tuyên án theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Đối với đối tượng tên Nhí, do chưa xác định được họ tên thật và địa chỉ nên chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

[7]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về hình phạt.

Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá P phạm tội “Cướp tài sản” .

Xử phạt: Bị cáo Trần Bá P 07 năm tù. Quyết định bắt giam bị cáo P ngay sau khi tuyên án. Thời hạn tù được T1 kể từ ngày 25/10/2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Bá P phải chịu 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Bá P không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết

